

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023**  
**CỦA TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Tập đoàn Bảo Việt ngày 29/06/2023,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tập đoàn Bảo Việt (Báo cáo số 535/2023/BC-TĐBV ngày 19/6/2023 đính kèm)

Trong đó: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu về kết quả kinh doanh năm tài chính 2022 của Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán như sau:

- Tổng doanh thu: 1.565 tỷ đồng, hoàn thành 102,3% kế hoạch năm 2022, tăng trưởng 5% so với thực hiện năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế: 1.066 tỷ đồng, hoàn thành 101,5% kế hoạch năm 2022, tăng trưởng 3,4% so với thực hiện năm 2021.

- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế trên Vốn điều lệ (7.423 tỷ đồng) đạt 14,4%.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 658.593.259 cổ phần, chiếm 96,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng năm 2022 của Tập đoàn Bảo Việt đã được kiểm toán (Tờ trình số 533/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm)

*Số phiếu biểu quyết tán thành 658.593.259 cổ phần, chiếm 96,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt tại ĐHĐCĐ thường niên 2023 (Báo cáo số 530/2023/BC-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm)

*ny*



*Số phiếu biểu quyết tán thành 653.306.353 cổ phần, chiếm 95,97% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 4.** Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm tài chính 2023 của Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt (Báo cáo số 535/2023/BC-TĐBV ngày 19/6/2023 và Báo cáo số 530/2023/BC-HĐQT ngày 19/6/2023) với một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu dự kiến đạt **1.580 tỷ đồng.**
- Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt **1.100 tỷ đồng.**

*Số phiếu biểu quyết tán thành 652.657.343 cổ phần, chiếm 95,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 5.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt tại ĐHCĐ thường niên 2023 (Báo cáo số 494/2023/TĐBV-BKS ngày 08/6/2023 đính kèm)

*Số phiếu biểu quyết tán thành 658.593.259 cổ phần, chiếm 96,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 6.** Thông qua quyết toán thù lao đối với thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách năm tài chính 2022 (Tờ trình số 532/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm) như sau:

Quỹ thù lao thực hiện năm 2022 của Thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách (đã bao gồm thuế TNCN) được xác định theo số thành viên thực tế, thời gian làm việc thực tế của từng người tại các thời điểm trong năm và mức thù lao (tính theo tháng), cụ thể:

- a. Quỹ thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách:
  - Mức thù lao: 20 triệu đồng/người/tháng;
  - Số lượng thành viên HĐQT hưởng thù lao: 08 thành viên
  - Quỹ thù lao: 1.595.483.871 đồng.
- b. Quỹ thù lao của Kiểm soát viên không chuyên trách:
  - Mức thù lao: 10 triệu đồng/người/tháng.
  - Số lượng Kiểm soát viên hưởng thù lao: 02 thành viên
  - Quỹ thù lao: 240.000.000 đồng.
- c. Tổng quỹ thù lao: 1.835.483.871 đồng

*Số phiếu biểu quyết tán thành 652.657.343 cổ phần, chiếm 95,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 7.** Thông qua mức thù lao kế hoạch của thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách năm tài chính 2023 (Tờ trình số 532/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm) như sau:

Mức thù lao kế hoạch năm 2023 của thành viên Hội đồng Quản trị và Kiểm soát viên không chuyên trách (đã bao gồm thuế TNCN) bằng mức thù lao năm 2022, cụ thể như sau:

- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị: 20 triệu đồng/người/tháng;
- Mức thù lao của Kiểm soát viên: 10 triệu đồng/người/tháng.

Việc quyết toán số tiền thù lao trong năm 2023 được xác định dựa trên số thành viên thực tế, thời gian làm việc thực tế và mức thù lao đề xuất trên. Mức thù lao trên có thể được điều chỉnh theo kết quả thực hiện kế hoạch lợi nhuận trước thuế của Tập đoàn đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 652.657.343 cổ phần, chiếm 95,87% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 8.** Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty Mẹ - Tập đoàn Bảo Việt (Tờ trình số 531/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm) như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế là: **1.065.593.003.834 đồng**.
- Phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế:
  - + Trích quỹ đầu tư phát triển: **319.677.901.150 đồng**, bằng 30% LNST.
  - + Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động và quỹ thưởng cho người quản lý:

Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2022 sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước; Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động: **37.138.611.556 đồng**, tương đương 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động và 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, bằng 3,49% LNST.

- Trích quỹ thưởng cho người quản lý: **609.515.913 đồng**, tương đương 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách, bằng 0,06% LNST.

+ Cổ tức năm 2022: Sau khi thực hiện trích lập các quỹ theo quy định, lợi nhuận sau thuế còn lại của năm tài chính 2022 là 708.166.975.215 đồng, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết năm 2021 là 50.968.015 đồng, tổng lợi nhuận còn lại của 02 năm là 708.217.943.230 đồng, thực hiện chia hết cổ tức bằng tiền, làm tròn ở mức **9,54%** trên mệnh giá cổ phiếu (tính trên vốn điều lệ 7.423.227.640.000 đồng), tương đương **708.175.916.856 đồng**.

+ Phần lợi nhuận năm 2022 còn lại (42.026.374 đồng) dùng để bổ sung vào nguồn chia cổ tức cho các năm sau.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 658.593.259 cổ phần, chiếm 96,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 9.** Thông qua kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 của Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt (Tờ trình số 531/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm) như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2023 dự kiến là: **1.100 tỷ đồng**;

- Kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2023 dự kiến như sau:

+ Trích quỹ đầu tư phát triển tối đa bằng 30% lợi nhuận sau thuế.

+ Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và Quỹ thưởng của người quản lý: Căn cứ vào lợi nhuận thực hiện năm 2023 sau khi hoàn thành nghĩa vụ với Nhà nước, các thành viên góp vốn theo quy định của Nhà nước; Điều 8, Nghị định số 53/2016/NĐ-CP của Chính phủ; Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt.

+ Chi trả cổ tức năm 2023: Lợi nhuận còn lại thực hiện chia hết cổ tức bằng tiền cho các cổ đông theo quy định tại Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

*Số phiếu biểu quyết tán thành 658.591.559 cổ phần, chiếm 96,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 10.** Thông qua những nội dung trọng tâm trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2035 của Tập đoàn Bảo Việt (Tờ trình số 534/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm)

*Số phiếu biểu quyết tán thành 658.591.559 cổ phần, chiếm 96,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

**Điều 11.** Thông qua những nội dung trọng tâm trong Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Bảo Việt giai đoạn 2021 – 2025 (Tờ trình số 534/2023/TTr-HĐQT ngày 19/6/2023 đính kèm)

*Số phiếu biểu quyết tán thành 652.403.143 cổ phần, chiếm 95,84% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp và tham gia biểu quyết.*

